

Tây Ninh, ngày 18 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước đối với Ủy ban nhân dân
các huyện, thị xã, thành phố về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý
của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh
trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp,
phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà
nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 tháng 2018 của
Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều
kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09
tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát
triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối
hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện
đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 3000/SCT-
QLTM, ngày 09 tháng 12 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp quản lý nhà nước đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 2. Phân cấp quản lý nhà nước đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa ché biển, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo; cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

1. Cơ sở sản xuất thực phẩm được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp bao gồm các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ (trừ chợ đầu mối và chợ đầu giá nông sản) được cơ quan cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định.

3. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định.

4. Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tối hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 2000) hoặc tương đương.

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn đối với các đối tượng được phân cấp quản lý theo quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

2. Hướng dẫn cho các đối tượng quy định tại các Khoản 1, 2, 3 Điều 2 của Quyết định này thực hiện tự tổ chức tập huấn, kiểm tra theo Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công thương và ký Giấy xác nhận tập huấn kiến thức về

an toàn thực phẩm; tiếp nhận bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Hướng dẫn các đối tượng quy định tại Khoản 4 Điều 2 của Quyết định này gửi bản sao Giấy chứng nhận của cơ sở đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để quản lý.

4. Tổ chức truyền thông, giáo dục kiến thức thực hành đúng về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

5. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý tại Quyết định này.

6. Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm thuộc phạm vi phân cấp quản lý.

7. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn triển khai tổ chức thực hiện công tác an toàn thực phẩm thuộc phạm vi phân cấp quản lý.

8. Hàng năm, lập kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện công tác quản lý, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh được phân cấp quản lý và dự toán ngân sách huyện, thị xã, thành phố gửi về Sở Công Thương tổng hợp để gửi Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo quy định.

9. Thực hiện chế độ báo cáo tình hình quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý, định kỳ trước ngày 01 của tháng cuối quý và đột xuất theo yêu cầu của Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28. tháng 12. năm 2020.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tây Ninh cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

3. Các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu để áp dụng trong quyết định được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai, đôn đốc và giám sát Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc có những nội dung không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung thì các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để xem xét, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Noi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế-Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 6;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND Tỉnh và UBND tỉnh.

luananh: 150.QĐ 2020

lv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Dương Văn Thắng